

ỦY BAN DÂN TỘC
HỌC VIỆN DÂN TỘC

THÔNG BÁO

Công khai cam kết chất lượng đào tạo của Học viện Dân tộc
năm học 2021 – 2022, 2022 – 2023, 2023 – 2024

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo đại học chính quy
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	<p>Theo quy chế tuyển sinh hàng năm của Bộ Giáo dục và Đào tạo và theo Quy chế, Đề án tuyển sinh của Học viện Dân tộc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 56/QĐ-HVDT ngày 14/4/2023 của Học viện Dân tộc về việc ban hành quy chế tuyển sinh đại học của Học viện Dân tộc. - Quyết định số 83/QĐ-HVDT ngày 03/4/2024 của Học viện Dân tộc về việc ban hành đề án tuyển sinh đại học hệ chính quy năm 2024. - Thông báo số 31/TB-HVDT ngày 22/4/2024 của Học viện Dân tộc về việc tuyển sinh đại học hệ chính quy của Học viện Dân tộc năm 2024.
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được	<p>1. Về kiến thức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có kiến thức về khoa học xã hội và nhân văn, ngôn ngữ và văn hóa, khoa học Mác-Lênin; tư tưởng Hồ Chí Minh; đường lối cách mạng của Đảng, pháp luật của Nhà nước. - Cử nhân chuyên ngành Kinh tế giáo dục vùng dân tộc thiểu số có kiến thức cơ bản và chuyên sâu về kinh tế học ứng dụng trong giáo dục và quản lý giáo dục; có kiến thức và kỹ năng phân tích, đánh giá, hoạch định, tổ chức thực hiện và giải quyết các vấn đề kinh tế thuộc các lĩnh vực, các cấp khác nhau của nền kinh tế quốc dân nói chung và lĩnh vực giáo dục đào tạo nói riêng ở vùng DTTS. <p>2. Về kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sau khi sinh viên tốt nghiệp ngành Kinh tế giáo dục vùng dân tộc thiểu số sẽ có năng lực thực hiện, phân tích, đánh giá và hoạch định các chính sách kinh tế, đặc biệt trong lĩnh vực giáo dục. - Có năng lực hoàn thành công việc phức tạp đòi hỏi vận dụng kiến thức lý thuyết và thực tiễn của ngành được đào tạo trong những bối cảnh khác nhau; có kỹ năng phân tích, tổng hợp, đánh giá dữ liệu và thông tin, tổng hợp ý kiến tập thể và sử dụng những thành tựu mới về khoa học công nghệ để giải quyết những vấn đề thực tế hay trùu tượng trong lĩnh vực được đào tạo; có năng lực dẫn dắt chuyên môn để xử lý những vấn đề quy mô địa phương và vùng miền;

		<p>- Có năng lực ngoại ngữ ở mức có thể hiểu được các ý chính của một báo cáo hay bài phát biểu về các chủ đề quen thuộc trong công việc liên quan đến ngành được đào tạo; có thể sử dụng ngoại ngữ để diễn đạt, xử lý một số tình huống chuyên môn thông thường; có thể viết được báo cáo có nội dung đơn giản, trình bày ý kiến liên quan đến công việc chuyên môn.</p> <p>Có năng lực tự học, tự nghiên cứu, trải nghiệm các kỹ năng mềm để tự phát triển và giải quyết các vấn đề trong thực tiễn nghề nghiệp và học tập nâng cao.</p> <p>3. Về thái độ:</p> <p>Chủ động, tự giác, linh hoạt; có đạo đức nghề nghiệp, có tinh thần trách nhiệm; cảm thông, quan tâm và có ý thức trách nhiệm với người khác; trung thực, chân thành; kín đáo, bảo mật; tôn trọng pháp luật, nội qui, kỹ luật; khách quan, công bằng; cầu tiến, ham học; tự tin, lạc quan; có phẩm chất đạo đức, có ý thức chính trị và ý thức xã hội của công dân, lối sống lành mạnh; yêu nghề, thực hiện đúng quy định về đạo đức nghề nghiệp.</p> <p>4. Trình độ ngoại ngữ</p> <p>Theo khung chuẩn quy định của Bộ giáo dục và Đào tạo.</p> <p>Sinh viên khi nhận bằng tốt nghiệp phải có chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ sau: Bậc đại học phải có chứng chỉ ngoại ngữ bậc 3 (B1). Miễn học tiếng Anh đối với sinh viên trong chương trình đào tạo đại học chính quy của các ngành đào tạo có 03 học phần ngoại ngữ (Ngoại ngữ 1, Ngoại ngữ 2, Ngoại ngữ chuyên ngành).</p> <p>(1). Sinh viên có chứng chỉ ngoại ngữ bậc (A1) hoặc tương đương, sẽ được miễn thi học phần Ngoại ngữ 1; (2). Sinh viên có chứng chỉ ngoại ngữ bậc 2 (A2) hoặc tương đương, sẽ được miễn thi học phần Ngoại ngữ 1 và học phần Ngoại ngữ 2. (3). Sinh viên có chứng chỉ ngoại ngữ bậc 3 (B1) hoặc tương đương, sẽ được miễn thi các học phần ngoại ngữ. Sinh viên có chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế hoặc chứng chỉ ngoại ngữ do các trung tâm ngoại ngữ khác cấp, muốn miễn thi phải làm đơn nộp phòng Đào tạo thẩm định.</p> <p>Không áp dụng chuẩn ngoại ngữ đối với sinh viên nước ngoài.</p>
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	<p>- Quyết định số 66/2013/QĐ-TTg ngày 11 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ về quy định chính sách hỗ trợ chi phí học tập đối với sinh viên là người dân tộc thiểu số học tại cơ sở giáo dục đại học;</p> <p>- Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh, hỗ trợ học tập</p>

		<p>đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên (HSSV) dân tộc thiểu số rất ít người;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 81/2021/NĐ-CP của Chính phủ: Quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	Quyết định số 125/QĐ-HVDT ngày 30/7/2021 của Giám đốc Học viện Dân tộc Ban hành chương trình đào tạo ngành Kinh tế giáo dục vùng dân tộc thiểu số của Học viện Dân tộc
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	Có khả năng học sau đại học (thạc sĩ, tiến sĩ) trong nước và ngoài nước trong các chuyên ngành như: Kinh tế học, Giáo dục học, Quản lý giáo dục; có khả năng nghiên cứu và ứng dụng kết quả nghiên cứu trong hoạt động của tổ chức.
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp	<p>Nơi làm việc:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sau khi tốt nghiệp ngành Kinh tế giáo dục vùng dân tộc thiểu số, sinh viên có thể làm việc tại các nhà trường, các cơ sở giáo dục, các cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục, các tổ chức dịch vụ công ở các lĩnh vực tài chính, giáo dục, các tổ chức phi chính phủ, các doanh nghiệp ở các lĩnh vực kinh tế... - Chuyên viên, kế toán viên, nhân viên marketing, cán bộ quản lý tại các cơ sở giáo dục, các viện nghiên cứu, tạp chí, các bộ phận chuyên trách về giáo dục và phát triển nguồn nhân lực trong các cơ quan quản lý nhà nước, các doanh nghiệp, tập đoàn, tổ chức; giảng viên giảng dạy kinh tế giáo dục tại các cơ sở giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp; nghiên cứu viên nghiên cứu về kinh tế, nghiên cứu cơ sở kinh tế học cho việc phát triển các chính sách trong lĩnh vực giáo dục ở cấp độ vi mô và vĩ mô trong các cơ sở giáo dục, công ty, viện nghiên cứu, các cơ quan, tổ chức các dự án trong nước và quốc tế; Cán bộ trong triển khai các dự án, đề tài trong các chương trình mục tiêu quốc gia.

Hà Nội, ngày 26 tháng 5 năm 2024



PGS.TS Nguyễn Việt Hưng